|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG THPT LÊ HỒNG PHONG**  Tổ Sử- Địa- GDKT&PL  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề có 4 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II**  **Môn: Lịch sử khối lớp 10**  *Thời lượng làm bài:45 phút, không kể thời gian phát đề* |

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ tên thí sinh**: ……………………………………**Số báo danh: ……………..** | **Mã đề thi 103** |

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1:** Sản xuất nông nghiệp của người Kinh và các dân tộc thiểu số có điểm gì giống nhau?

**A.** Chủ yếu là trồng lúa nương, ngô, khoai, sắn, cây ăn quả…

**B.** Chủ yếu là trồng lúa nước, bên cạnh đó trồng cả sắn, ngô, củ quả…

**C.** Phát triển đánh bắt thủy – hải sản. Ít chú trọng nuôi thủy hải sản…

**D.** Đều phát triển nông nghiệp với đặc trưng là trồng lúa…

**Câu 2:** Truyện cổ tích nào sau đây kể về nguồn gốc các dân tộc trên đất nước Việt Nam?

**A.** Con Rồng Cháu Tiên.  **B.** Sự tích Trầu Cau.

**C.** Lạc Long Quân và Âu Cơ.  **D.** Quả Bầu Mẹ.

**Câu 3:** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của văn minh Đại Việt?

**A.** Tạo nên sức mạnh dân tộc trọng các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

**B.** Có sức lan tỏa và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của văn minh Trung Hoa.

**C.** Thể hiện sức sáng tạo, sự lao động bền bỉ của các thế hệ người Việt.

**D.** Góp phần bảo tồn, giữ gìn và phát huy thành tựu của văn minh Việt cổ.

**Câu 4:** Văn minh Đại Việt có ưu điểm gì?

**A.** Chứa đựng nhiều yếu tố duy tâm trong đời sống văn hóa tinh thần

**B.** Góp phần tạo ra tính năng động, sáng tạo của các cá nhân và xã hội

**C.** Phát triển rực rỡ, toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

**D.** Thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của các lĩnh vực khoa học, kĩ thuật

**Câu 5:** Thời kì phát triển của nền văn minh Đại Việt chấm dứt khi.

**A.** Nhà Minh xâm lược và thiết lập ách cai trị, đô hộ ở Đại Ngu.

**B.** Thực dân Pháp xâm lược và thiết lập chế độ cai trị ở Việt Nam.

**C.** Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (2/9/1945).

**D.** Vua Bảo Đại thoái vị (1945), chế độ quân chủ ở Việt Nam sụp đổ.

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng những thành tựu tiêu biểu của thủ công nghiệp Đại Việt?

**A.** Xuất hiện nhiều nghề thủ công mới như làm tranh sơn mài, làm giấy.

**B.** Thủ công nghiệp truyền thống tiếp tục được duy trì và phát triển.

**C.** Thế kỉ XVI - XVII, xuất hiện nhiều làng nghề thủ công nổi tiếng cả nước.

**D.** Sản xuất thủ công nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo của nhân dân Đại Việt

**Câu 7:** Nhận xét nào sau đây là **đúng** khi nói về hạn chế của văn minh Đại Việt?

**A.** Chỉ đề cao vị thế của Nho giáo nhằm giữ vững kỷ cương, ổn định xã hội.

**B.** Không khuyến khích thủ công nghiệp và thương nghiệp phát triển.

**C.** Xuất phát từ nghề nông lúa nước nên chỉ chú trọng phát triển nông nghiệp

**D.** Việc phát minh khoa học-kỹ thuật không được chú trọng phát triển.

**Câu 8: Nội dung nào sau đây là cơ sở quan trọng nhất dẫn đến sự hình thành và phát triển rực rỡ của văn minh Đại Việt?**

**A.** Kế thừa các nền văn minh cổ đại **B.** Nền độc lập, tự chủ của đất nước

**C.** Tiếp thu thành tựu văn minh Ấn Độ **D.** Tiếp thu thành tựu văn minh Trung Hoa

**Câu 9:**  Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của giáo dục, khoa cử nước ta thời phong kiến?

**A.** Thúc đẩy sự phát triển của kĩ thuật hiện đại

**B.** Tăng cường vai trò của triều đình trung ương

**C.** Đào tạo ra nhiều nhân tài phục vụ đất nước

**D.** Trực tiếp thúc đẩy nông nghiệp phát triển

**Câu 10:** Nhà ở truyền thống của người Kinh là

**A.** Nhà nhiều tầng được dựng bằng gỗ.

**B.** Nhà trệt xây bằng gạch hoặc đắp bằng đất.

**C.** Nhà nửa sàn, nửa trệt, xây tường.

**D.** Nhà sàn làm bằng gỗ, tre, nứa, lá.

**Câu 11:** Hiện nay cơ quan nào giữ vai trò cao nhất tập trung khối đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam trong mặt trận thống nhất?

**A.** Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**B.** Mặt trận Dân tộc Thống nhất.

**C.** Mặt trận Dân tộc Dân chủ.

**D.** Mặt trận Dân chủ Việt Nam.

**Câu 12:** Nhữngnguyên tắc nào sau đây là quan điểm của Đảng Cộng Sản Việt Nam trong việc xây dựng và phát triển khối đại đoàn kết dân tộc?

**A.** Bình đẳng, hợp tác và giúp đỡ nhau cùng phát triển.

**B.** Đoàn kết, bình đẳng và tương trợ cùng phát triển.

**C.** Hợp tác,tương trợ và giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

**D.** Đoàn kết, giúp đỡ nhau để vượt qua mọi khó khăn.

**Câu 13:** Văn minh Đại Việt được phát triển trong điều kiện độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt, với kinh đô chủ yếu là

**A.** Thăng Long (Hà Nội).

**B.** Phú Xuân (Huế).

**C.** Thiên Trường (Nam Định).

**D.** Hoa Lư (Ninh Bình).

**Câu 14:**  Nội dung nào sau đây phản ánh điểm tiến bộ của luật pháp Việt Nam thời phong kiến?

**A.** Bảo vệ quyền lực tuyệt đối của nhà vua

**B.** Hạn chế sự phát triển của tôn giáo du nhập

**C.** Bảo vệ sức kéo trong nông nghiệp

**D.** Khuyến khích phát triển ngoại thương

**Câu 15:** Nội dung nào sau đây ***không*** phải là biện pháp của các triều đại phong kiến Việt Nam nhằm phát triển giáo dục, khoa cử đất nước?

**A.** Thành lập quan xưởng tại kinh thành

**B.** Quy định chặt chẽ các thể lệ thi cử

**C.** Mở rộng quy mô của Quốc Tử Giám

**D.** Tổ chức xướng danh và vinh quy bái tổ

**Câu 16:**  Tín ngưỡng phổ biến mang tính kế thừa trong các gia đình của người Việt Nam ngày nay là tín ngưỡng

**A.** Sùng bái tự nhiên.  **B.** Thờ cúng tổ tiên

**C.** Phồn thực.  **D.** Đa thần.

**Câu 17:** Ở Việt Nam, dân tộc thiểu số nào thường tổ chức các lễ hội liên quan đến chùa chiềng?

**A.** Người Chăm.  **B.** Người Kinh.

**C.** Người Khơ-me.  **D.** Người Mường.

**Câu 18:** Nhân tố nào sau đây quyết định thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng phát triển, bảo vệ tổ quốc hiện nay?

**A.** Ý thức xây của toàn dân tham gia đấu tranh để bảo vệ Tổ quốc.

**B.** Khối đại đoàn kết dân tộc ngày càng được củng cố và mở rộng.

**C.** Truyền thống yêu nước nồng nàn của nhân dân Việt Nam.

**D.** Sự liên kết chặt chẽ của các dân tộc trên đất nước Việt Nam.

**Câu 19:** Chính sách dân tộc của Đảng ta được xây dựng dựa theo những nguyên tắc nào sau đây?

**A.** Đoàn kết, nhất trí và tương trợ lẫn nhau để phát triển.

**B.** Đoàn kết, bình đẳng và tương trợ cùng nhau phát triển.

**C.** Đoàn kết, dân chủ và tương trợ nhau cùng phát triển.

**D.** Đoàn kết, tự chủ và tương trợ lẫn nhau để phát triển.

**Câu 20:** Ngày nay sức mạnh của khối Đại đòan kết dân tộc tiếp tục được phát huy cao độ và trở thành nhân tố nào sau đây?

**A.** Cơ sở để phát triển kinh tế - xã hội và ổn định đất nước.

**B.** Tiền để của công cuộc đổi mới toàn diện và hội nhập.

**C.** Nền tảng trong quá trình hội nhập khu vực và thế giới.

**D.** Động lực của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. **Trong mỗi ý a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1: *Đọc đoạn tư liệu sau đây***

Thế kỉ XI – XV: văn minh Đại Việt hình thành và phát triển toàn diện, gắn liền với các vương triều Lý, Trần, Hồ, Lê sơ. Phật giáo, Đạo giáo có ảnh hưởng mạnh mẽ trong giai đoạn đầu. Tính dân tộc được thể hiện rõ nét, đặc biệt là thời kì Lý, Trần. Từ thế kỉ XV, Nho giáo dần trở thành hệ tư tưởng chính thống, giáo dục phát triển, khoa cử từng bước trở thành phương thức tuyển chọn chủ yếu trong quan lại.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ cánh diều, tr.67 )

**a)** Dưới thời kì Lý, Trần, Phật giáo và Đạo giáo có ảnh hưởng mạnh mẽ trong nhân dân.

**b)** Từ thế kỉ XI-XV, sự phát triển của giáo dục, khoa cử Đại Việt gắn liền với quá trình củng cố vị thế của Nho giáo.

**c)** Thế kỉ XI đến thế kỉ XV là giai đoạn văn minh Đại Việt bước đầu được định hình và phát triển

**d)** Từ thế kỉ XV, Nho giáo đã được du nhập vào nước ta và trở thành hệ tư tưởng chính thống.

**Câu 2: *Đọc đoạn tư liệu sau đây:***

Trong thời kì dựng nước, khối đại đoàn kết có vai trò trong công tác trị thủy, phát triển kinh tế, hình thành nên nhà nước đầu tiên là Văn Lang-Âu Lạc.

Trong các cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, bảo vệ và giành lại độc lập dân tộc, khối đại đoàn kết góp phần tạo nên sức mạnh quyết định cho mọi thắng lợi. Những cuộc kháng chiến đầu tiên bảo vệ độc lập cho nhà nước Văn Lang-Âu Lạc; thành công của Cách mạng tháng Tám (1945); thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) và chống đế quốc Mỹ (1954-1975) là những minh chứng sinh động về sức mạnh đồng thuận của cả dân tộc khi có đường lối đúng đắn và được kết hợp với tinh thần tự lực, tự cường.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ cánh diều, tr.92)

**a)** Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về vai trò, tầm quan trọng của khối đại đoàn kết dân tộc Việt Nam trong lịch sử dựng nước và giữ nước.

**b)** Khối đại đoàn kết dân tộc chỉ được hình thành và phát triển khi nhà nước có đường lối, chính sách đúng đắn.

**c)** Khối đại đoàn kết dân tộc chính là một trong những yếu tố tác động đến sự hình thành nhà nước đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam.

**d)** Khối đại đoàn kết dân tộc là nguyên nhân duy nhất dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mĩ của nhân dân Việt Nam trong thế kỉ XX.

**Câu 3: *Đọc đoạn tư liệu sau đây:***

Với quan điểm nhất quán, xuyên suốt trong lãnh đạo thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc, Đảng và Nhà nước đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách phù hợp với từng thời kì, từng vùng miền, từng địa phương, từng dân tộc nhằm giữ gìn, phát huy, phát triển khối đại đoàn kết dân tộc.

Điểm nổi bật nhất trong chính sách dân tộc của Nhà nước Việt Nam hiện nay là tính toàn diện, trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng,…

Những chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội,…của Đảng và Nhà nước Việt Nam đã phát huy hiệu quả, thực sự đi vào cuộc sống, làm thay đổi diện mạo kinh tế, văn hóa, xã hội các đại phương miền núi, hải đảo, góp phần củng cố, giữ vững biên giới, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.104 - 105)

**a)** Tính toàn diện là đặc điểm nổi bật nhất trong chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta hiện nay

**b)** Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước có sự điều chỉnh cho phù hợp với từng thời kì nhưng luôn đảm bảo sự nhất quán, xuyên suốt về mặt nguyên tắc.

**c)** Mọi chương trình, dự án kinh tế, văn hóa, xã hội mà Đảng và Nhà nước triển khai đều nhằm hướng tới thực hiện mục tiêu duy nhất là củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

**d)** Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta hướng tới khai thác các tiềm năng, thế mạnh của từng vùng miền, từng địa phương, từng dân tộc, trước hết để phục vụ đời sống nhân dân các dân tộc.

**Câu 4: *Đọc đoạn tư liệu sau đây:***

Triều Lê sơ thành lập, có thể được coi như một bước ngoặt lịch sử, trong những điều kiện thuận lợi cho những yếu tố phong kiến phát triển. Thiết chế - ý thức hệ phong kiến mà nhà Minh áp đặt trong hai thập kỉ thuộc Minh đã để lại những hệ quả sâu sắc… Ở đây, một nhà nước chuyên chế toàn năng, can thiệp vào mọi mặt đời sống xã hội, đã được xác lập. Đẳng cấp quan liêu được tuyển lựa qua khoa cử, đã trở thành lực lượng thống trị, ngày càng xa cách khối quần chúng bình dân làng xã. Trên danh nghĩa, Nho giáo được coi như một hệ tư tưởng phong kiến chính thống độc tôn. Thiết chế - hệ tư tưởng phong kiến đến giai đoạn này, đã được hoàn chỉnh”.

(Nguyễn Quang Ngọc (Chủ biên), *Tiến trình lịch sử Việt Nam*, NXB GD, 2007, tr.129)

**a)** Thiết chế chính trị của vương triều Lê sơ chịu ảnh hưởng sâu sắc từ nhà Minh (Trung Quốc).

**b)** Đoạn tư liệu phản ánh thành tựu của văn minh Đại Việt dưới thời kì Lê sơ trên một số lĩnh vực chính trị, văn hóa, giáo dục.

**c)** Dưới thời kì Lê sơ, Nho giáo đã chính thức được nâng lên địa vị độc tôn.

**d)** Tính quan liêu, chuyên chế là một đặc điểm nổi bật của bộ máy nhà nước dưới thời kì vương triều Lê sơ.

**-------------- HẾT ---------------**

*- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;*

*- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*